

Tập chí Toán học 19(2)(1991), 1—3
 CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC
 CỦA GIÁO SƯ LÊ VĂN THIỆM

Ngày 3 tháng 7 năm 1991 Giáo sư Lê Văn Thiêm, nhà toán học nổi tiếng của Việt Nam, người có công đầu trong việc xây dựng và phát triển nền toán học nước ta, Tổng biên tập đầu tiên của Tạp chí Toán học đã từ trần, để lại cho giới khoa học Việt Nam nói chung và các đồng nghiệp toán học nói riêng niềm tiếc thương vô hạn.

Giáo sư Lê Văn Thiêm sinh ngày 29 tháng 3 năm 1918 tại xã Đức Trung, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Với tài năng khoa học xuất sắc, Lê Văn Thiêm đã thi đậu vào trường École Normale Supérieure de Paris nổi tiếng của Pháp, được nhận học vị tiến sĩ quốc gia trong lĩnh vực toán học ở Pháp năm 1948 và sau đó trở thành giáo sư giảng dạy toán học ở Zürich (Thụy Sỹ, 1948-1949). Cần nhấn mạnh rằng Giáo sư Lê Văn Thiêm là nhà toán học Việt Nam đầu tiên có học vị khoa học này. Cuối năm 1949, trong lúc tài năng khoa học đang nở rộ Giáo sư Lê Văn Thiêm đã theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, rời bỏ con đường công danh đầy triển vọng ở phương Tây để trở về Việt Nam tham gia cuộc kháng chiến giành độc lập cho Tổ quốc và xây dựng nước nhà.

Giáo sư Lê Văn Thiêm là tác giả của nhiều công trình khoa học xuất sắc. Trong luận án tiến sĩ của mình ông đã giải quyết một bài toán khó tồn tại trong nhiều năm, đó là bài toán ngược của phân phôi giá trị các hàm phân hình. Hai bài báo đầu tiên của ông (đăng lần lượt trên các tạp chí Comment. Math. Hevl. 23(1949) và Ann. Sci. École Sup. 67 (1950)) đã được thừa nhận là những kết quả cơ bản, mở đầu cho một hướng nghiên cứu mới trong lý thuyết hàm biến phức và đã được phổ biến rộng rãi trong các sách chuyên khảo nổi tiếng về lý thuyết này ở nước ngoài. Giáo sư cũng có nhiều công trình quan trọng trong vật lý toán như xây dựng nghiệm giải tích của bài toán thẩm trong môi trường không đồng chất, giải bài toán chuyển động của chất lỏng nhớt bằng phương pháp hàm P -giải tích. Ông đã công bố khoảng 20 công trình nghiên cứu khoa học ở trong và nước ngoài, trong đó có hai sách chuyên khảo.

Giáo sư Lê Văn Thiêm đã có nhiều đóng góp trong việc ứng dụng toán học phục vụ đất nước. Ông đã cùng các học trò của mình ở Trường đại học Tổng hợp Hà Nội và Viện Toán học nghiên cứu bài toán nổ mìn nhằm phục vụ giao

thông thời chiến, phá núi làm kho xăng dầu, lấy đá xây dựng khu gang thép Thái Nguyên và tham gia biên soạn tài liệu nổ mìn làm đường phục vụ quân đội.

Ông đã cùng các cộng sự của mình nghiên cứu xây dựng mô hình toán học và các bộ chương trình giải các bài toán dòng chảy nước mặt, nước ngầm phục vụ cho việc thiết kế và xây dựng công trình thủy điện Hòa Bình và quy hoạch đồng bằng sông Cửu Long.

Trong công việc giảng dạy, đào tạo và xây dựng hệ thống các trường đại học ở Việt Nam, Giáo sư Lê Văn Thiêm có nhiều đóng góp to lớn. Đầu năm 1950 Chính phủ đã mời Giáo sư từ Nam Bộ ra Việt Bắc và giao nhiệm vụ thành lập Trường khoa học cơ bản. Ông được cử làm hiệu trưởng của hai Trường khoa học cơ bản và Trường sư phạm cao cấp (1950 - 1954), giám đốc Trường đại học Sư phạm khoa học (1954 - 1956), hiệu phó Trường đại học Tổng hợp Hà Nội (1956 - 1970).

Giáo sư Lê Văn Thiêm cũng đã có những đóng góp to lớn trong việc xây dựng và phát triển các lĩnh vực khoa học cơ bản như toán học, cơ học, vật lý. Từ năm 1960 đến 1970 Giáo sư được cử làm Ủy viên Ủy ban khoa học Nhà nước kiêm Trưởng ban khoa học cơ bản và sau đó là Trưởng ban toán lý. Giáo sư là người sáng lập và Hội trưởng đầu tiên của Hội toán học Việt Nam.

Giáo sư là Tổng biên tập đầu tiên của Tập san Toán Lý (sau tách thành Tạp chí Toán học). Đồng thời ông cũng là Tổng biên tập đầu tiên của Tạp chí Acta Mathematica Vietnamica.

Từ năm 1970 đến 1980 Giáo sư Lê Văn Thiêm được cử làm lãnh đạo Viện Toán học và là Viện trưởng đầu tiên của Viện Toán học Việt Nam. Giáo sư đã có cống hiến to lớn trong việc xây dựng và phát triển Viện Toán học thành một trung tâm nghiên cứu toán học đầu ngành ở Việt Nam và góp phần làm cho Viện ngày càng có uy tín trên thế giới. Từ năm 1980 đến khi qua đời Giáo sư đã đóng góp sức mình vào việc xây dựng Trung tâm Toán học ứng dụng và Tin học tại thành phố Hồ Chí Minh.

Từ năm 1956 đến 1980 Giáo sư Lê Văn Thiêm được cử làm Đại diện toàn quyền của Việt Nam tại Viện Liên hợp nghiên cứu hạt nhân Dubna (Liên Xô cũ) và qua đó đã góp phần xây dựng và phát triển ngành năng lượng hạt nhân ở nước ta.

Trên các cương vị của mình Giáo sư Lê Văn Thiêm đã có những đóng góp lớn lao trong việc gây dựng nên đội ngũ cán bộ giảng dạy và nghiên cứu khoa học cơ bản của nước nhà. Nhiều học trò của ông đã trở thành các giáo sư, tiến sĩ và các cán bộ chủ chốt của nhiều ngành khoa học tự nhiên.

Giáo sư Lê Văn Thiêm còn là một nhà hoạt động xã hội có uy tín, là đại biểu Quốc hội Khóa 2 và Khóa 3 (1956 - 1970). Do có công lao trong việc xây dựng và phát triển các ngành khoa học tự nhiên, đặc biệt là ngành toán học, Giáo sư Lê Văn Thiêm đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng ba (1956), Huân chương Lao động hạng hai (1957) và Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất (1983).

Giáo sư Lê Văn Thiêm mất đi là một tổn thất to lớn đối với ngành toán học Việt Nam. Chúng ta luôn tưởng nhớ đến ông, một con người có đạo đức cao đẹp và trong sáng, một người thầy luôn dùi dắt và nâng đỡ thế hệ trẻ, một đồng nghiệp tài năng và tận tụy đã hiến dâng trọn đời mình cho sự nghiệp xây dựng và phát triển nền toán học nước nhà.

Khi viết bài này chúng tôi đã nhận được những ý kiến quý báu của nhiều nhà toán học gần gũi và hiểu biết về Giáo sư Lê Văn Thiêm. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp đó.

Ban chấp hành

Hội Toán học Việt nam

INTRODUCTION Ban biên tập Tạp chí Toán học

Throughout this paper all rings are associative with identity and all modules are unitary. Let M be a module over a ring R we write M_R to indicate first the module. We denote the category of all right R -modules by M_{Rg}^+ . The text of A_R denotes the A_R of $\text{Bauer} [1]$, $\text{Ferrero} [13]$, Goodwillie and Wahl-R . $\text{Rowen} [22]$, $\text{Stenström} [24]$ and $\text{Wiegert} [25]$ give general references for rings. Theoretical notation not defined in this paper.

If I is a set of cardinality a and M is a module, then we will denote the direct sum of a copies of M by $M^{(a)}$. If I is the empty set then we take $M^{(1)}$ to be the zero module. The direct product of a copies of M will be denoted by M^I or M^{I} .

Given two R -modules A and M we say that M is generated by A (or M is generated by A) if there is an R -epimorphism from this direct sum $A^{(1)}$ to M for some suitable index set I . The module A is called a generator of M - R (or A is a generator of M - R). If it generates every M_R in M - R then M - R is called to be A -generated (A is a generator of M - R). In this situation we say that M is a free R -module based on A (or M is a free R -module based on A). It follows from this that R is a generator of M - R .